

Số: 165/HD-HĐKHSK

Thừa Thiên Huế, ngày 29 tháng 10 năm 2024

HƯỚNG DẪN

Về việc xét, công nhận sáng kiến, đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản có liên quan về công tác thi đua, khen thưởng;

Để công tác xét, công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp và các hình thức khen thưởng đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh hướng dẫn việc xét, công nhận sáng kiến, đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (gọi tắt là đề tài, sáng kiến) với những nội dung sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.

2. Việc đánh giá, nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ thực hiện theo Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

3. Việc đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận. Văn bản xác nhận thực hiện theo mẫu số 11 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

4. Công tác tổ chức đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải được thực hiện một cách chặt chẽ, khách quan, công khai, dân chủ và công bằng, thông qua việc nghiên cứu, thẩm định của Hội đồng Khoa học, sáng kiến các cấp, nhằm đảm bảo đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

II. NỘI DUNG, TIÊU CHUẨN VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN

1. Khái niệm:

Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp, hoặc giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật (gọi chung là giải pháp), được cơ sở công nhận.

Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (sau đây gọi là đề tài) là nhiệm vụ khoa học công nghệ có nội dung chủ yếu là hoạt động khám phá, phát hiện, tìm hiểu bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn, bao gồm đề tài nghiên cứu cơ bản, đề tài nghiên cứu ứng dụng, đề tài triển khai thực nghiệm hoặc kết hợp nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và triển khai thực nghiệm.

2. Nội dung sáng kiến:

Nội dung của sáng kiến phải được hình thành trong quá trình công tác hoặc nghiên cứu, cụ thể:

a) Giải pháp kỹ thuật là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, bao gồm các lĩnh vực như: Nông nghiệp (giống cây trồng, giống vật nuôi và quy trình công nghệ, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt...); công nghiệp (cơ cấu như sử dụng máy móc, thiết bị, công cụ lao động, sản phẩm, kết cấu công trình; chất như vật liệu, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm, chủng vi sinh, chế phẩm sinh học...); xây dựng (phương pháp khảo sát, thiết kế, thi công); y tế (phương pháp chẩn đoán, chữa bệnh cho người, động vật, thực vật...); giáo dục (đồ dùng dạy học, giáo án điện tử, phương pháp dạy học, ...); công nghệ thông tin (hệ thống mạng, LAN, WAN, Internet, an ninh mạng, ứng dụng phần mềm quản lý dùng chung...); thương mại, dịch vụ...

b) Giải pháp quản lý là cách thức tổ chức, điều hành công việc bao gồm: bố trí nhân lực, điều hành, hướng dẫn sử dụng máy móc, thiết bị, dụng cụ, nguyên

liệu, vật liệu...; điều hành kiểm tra, giám sát công việc kinh doanh (sản xuất, thương mại, dịch vụ), hành chính, sự nghiệp...

c) Giải pháp tác nghiệp là phương pháp thực hiện thao tác nghiệp vụ trong công việc kinh doanh (sản xuất, thương mại, dịch vụ), trong công tác quản lý hành chính, sự nghiệp, trong đó có phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính (tiếp nhận, xử lý hồ sơ, đơn thư, tài liệu...); phương pháp thẩm định, giám định; phương pháp giảng dạy, huấn luyện...

d) Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật tiên tiến hơn vào thực tiễn.

đ) Đề xuất chủ trương, chính sách mang tính chất là những giải pháp, biện pháp, phương hướng, cách thức của nhà quản lý được đề ra để giải quyết một vấn đề mang tính đặc thù của địa phương, đơn vị.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến:

Việc xem xét, đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và hình thức khen thưởng phải đáp ứng các điều kiện và tiêu chuẩn sau:

3.1. Điều kiện:

a) Đối với sáng kiến:

- Có tính mới hoặc cải tiến trong phạm vi cơ sở đó;
- Được đơn vị, địa phương công nhận.

b) Đối với đề tài:

- Đề tài đề nghị xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh khi đề tài đó đã được các cơ quan có thẩm quyền đánh giá, nghiệm thu từ mức “Đạt” trở lên.

- Các tác giả được xác nhận có đề tài gồm Chủ nhiệm đề tài và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài (thư ký, người được phân công viết ít nhất 01 nội dung của đề tài).

3.2. Tiêu chuẩn:

a) Tính mới hoặc cải tiến:

- Chưa được công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hay bất kỳ hình thức nào khác; không trùng với nội dung của giải pháp đã đăng ký sáng kiến trước đó; không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến; chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

- Đối với công tác đảng, quản lý nhà nước: Những sáng tạo trong việc xây dựng mới hoặc cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng, Nhà nước vào thực tiễn hoạt động của cơ quan, đơn vị, ngành trong toàn tỉnh; phương pháp tổ chức, điều hành, quản lý...; những cơ chế, chính sách, quy trình xử lý

công việc mang lại hiệu quả cao trong thực hiện nhiệm vụ; những cải tiến, sáng kiến nhằm nâng cao công tác thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, công tác cải cách thủ tục hành chính...

- Đối với lĩnh vực công nghệ thông tin: Là những sáng kiến về mức độ, quy mô,... trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào trong hoạt động của các đơn vị so với trước đây.

- Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Sáng kiến là những phương pháp tổ chức, điều hành công tác dạy và học hoàn toàn mới hoặc được cải tiến, đổi mới từ những phương pháp đã có từ trước; các thiết bị, đồ dùng dạy học tự làm và sử dụng có hiệu quả đem lại thành tích cao trong dạy và học.

- Đối với lĩnh vực y tế: Sáng kiến là những phương pháp tổ chức, điều hành, những biện pháp kỹ thuật chuyên môn,... hoàn toàn mới hoặc được cải tiến, đổi mới từ những phương pháp đã có từ trước; Nâng cao hiệu quả thiết thực trong khám, điều trị bệnh và công tác y tế dự phòng.

- Đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ công ích: Là những cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả cao của đơn vị.

b) Hiệu quả áp dụng:

Là lợi ích thiết thực trong việc áp dụng giải pháp đó mang lại hiệu quả kinh tế (ví dụ: Nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kỹ thuật) hoặc lợi ích xã hội (ví dụ: Nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, làm việc, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người).

- *Hiệu quả kinh tế*: Là những lợi ích trực tiếp thu được hoặc tác động đến việc tạo ra lợi ích xã hội do áp dụng các sáng kiến đó vào việc điều hành, quản lý, tổ chức, sản xuất, học tập và đời sống...

+ So sánh các chỉ tiêu tiết kiệm đạt được trên cơ sở kết quả thực tế sản xuất, thử nghiệm sáng kiến với giải pháp đã có trước đó.

+ Hoặc phân tích, đánh giá những lợi ích đạt được khi sáng kiến được áp dụng vào thực tiễn đời sống và sản xuất.

- *Hiệu quả xã hội*: Được thể hiện dưới dạng cải thiện đời sống, bảo vệ sức khỏe, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành; nâng cao hiệu quả giảng dạy, cải thiện môi trường, bảo đảm an ninh trật tự, góp phần đấu tranh chống tiêu cực, tệ nạn xã hội, tránh lãng phí, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội...

c) Khả năng áp dụng, nhân rộng và phạm vi ảnh hưởng:

- Các đề tài, sáng kiến phải phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao... được Hội đồng Khoa học, sáng kiến các cấp đánh giá đạt yêu cầu về khả năng

triển khai, áp dụng trong thực tế công tác, sản xuất và kinh doanh và có thể chuyển giao, nhân rộng.

- Cơ sở áp dụng:

+ Dễ chế tạo, dễ sử dụng (cơ cấu), dễ áp dụng (phương pháp);

+ Dễ phổ biến tuyên truyền ứng dụng;

+ Có khả năng áp dụng ở quy mô đại trà.

4. Phân loại đề tài, sáng kiến:

a) Đạt yêu cầu:

- Những đề tài, sáng kiến có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh được các Thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh đánh giá trung bình từ 80 điểm trở lên.

- Những đề tài, sáng kiến có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp toàn quốc được các Thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh đánh giá trung bình từ 90 điểm trở lên.

b) Không đạt yêu cầu:

- Những đề tài, sáng kiến có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh được các Thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh đánh giá trung bình dưới 80 điểm.

- Những đề tài, sáng kiến có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp toàn quốc được các Thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh đánh giá trung bình dưới 90 điểm.

III. QUY TRÌNH XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN, ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN:

1. Trình tự xét công nhận sáng kiến tại đơn vị cơ sở:

Bước 1: Đơn vị cơ sở có thẩm quyền công nhận sáng kiến tiếp nhận hồ sơ, gồm:

- Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (mẫu số 01);

- Các chứng cứ áp dụng và các tài liệu minh họa như: các bản đánh giá, nhận xét về hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến...(nếu có).

Bước 2: Công nhận sáng kiến tại đơn vị cơ sở theo ba tiêu chí:

- Có tính mới hoặc cải tiến tại đơn vị cơ sở;

- Đã được áp dụng tại đơn vị cơ sở đó;

- Sáng kiến mang lại lợi ích thiết thực.

Bước 3: Đề xuất và gửi danh sách các sáng kiến (mẫu số 02) đối với các sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng ở các cấp dựa trên:

- Các chứng cứ chuyển giao, nhân rộng việc áp dụng ra bên ngoài;

- Các thuyết minh của tác giả, đồng tác giả về phạm vi ảnh hưởng.

2. Trình tự xét xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến tại các đơn vị có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở:

a) Đối với sáng kiến

Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ, gồm:

- Danh sách sáng kiến đề nghị đánh giá, xác nhận phạm vi ảnh hưởng (mẫu số 02) của các đơn vị cơ sở;
- Bản mô tả nội dung cơ bản của từng sáng kiến được đề xuất công nhận phạm vi ảnh hưởng kèm theo chứng cứ áp dụng như: các bản đánh giá, nhận xét, tài liệu minh họa về hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến ... (nếu có).

Bước 2: Đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến dựa trên các nội dung hoặc tài liệu sau:

- Các chứng cứ hoặc thuyết minh về việc chuyển giao, nhân rộng việc áp dụng sáng kiến ngoài phạm vi đơn vị cơ sở;
- Các bằng chứng hoặc thuyết minh về quy mô, số lượng tổ chức, cá nhân được hưởng lợi từ việc áp dụng sáng kiến.

Bước 3: Ban hành văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến tại cơ sở (mẫu số 05) và gửi danh sách sáng kiến đề nghị đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh hoặc toàn quốc (mẫu số 02) kèm báo cáo (mẫu số 03) cho Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh.

b) Đối với đề tài:

Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ, gồm:

- Danh sách đề tài đề nghị đánh giá, xác nhận phạm vi ảnh hưởng (mẫu số 02) của các đơn vị cơ sở;
- Báo cáo nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học (bản sao).
- Quyết định hoặc biên bản nghiệm thu đề tài (bản sao).
- Các bằng chứng chứng minh đề tài đã được áp dụng trong thực tiễn qua các hình thức như hợp đồng chuyển giao, xác nhận của tổ chức ứng dụng đề tài, kỷ yếu hội thảo, hội nghị khoa học...

Bước 2: Đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài dựa trên các nội dung hoặc tài liệu sau:

- Đã được nghiệm thu ở mức đạt trở lên.
- Đã được áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả cao.

Bước 3: Ban hành văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài tại cơ sở (mẫu số 05) và gửi danh sách đề tài đề nghị đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng tỉnh hoặc toàn quốc (mẫu số 02) kèm báo cáo (mẫu số 03) cho Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh.

3. Trình tự xét xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến cấp tỉnh và toàn quốc:

Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ:

Hồ sơ đề nghị xem xét xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến cấp tỉnh và toàn quốc, được gửi đến Cơ quan Thường trực của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh bao gồm bản giấy và bản điện tử :

- Danh sách đề tài, sáng kiến đề nghị đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng (mẫu số 02) của đơn vị có thẩm quyền (01 bản chính);

- Báo cáo hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến (mẫu số 03) (03 bản chính).

- Văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến (mẫu số 05) của đơn vị có thẩm quyền (01 bản chính);

Bước 2: Đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến:

- Tổ giúp việc giúp Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh phân loại, thẩm định thể thức, nội dung đối với các đề tài, sáng kiến được đề xuất;

- Cơ quan Thường trực Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh tổng hợp các báo cáo hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến đúng theo quy định gửi thành viên Hội đồng xem xét, đánh giá, chấm điểm;

- Thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh thẩm định, đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến (mẫu số 04).

- Trên cơ sở chấm điểm của các thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh, thư ký sẽ tổng hợp bằng hình thức cộng tổng điểm và chia cho tổng số các thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh tham gia chấm điểm để lấy điểm trung bình cộng và làm căn cứ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến.

Bước 3: Ban hành văn bản xác nhận đề tài, sáng kiến có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh.

Cơ quan Thường trực Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh lập thủ tục, hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến dựa trên kết quả họp xét, đánh giá của thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh đối với các đề tài, sáng kiến được đề xuất.

III. MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC

1. Những đề tài, sáng kiến có số điểm chấm giữa các thành viên có sự chênh lệch từ 10% trở lên so với số điểm bình quân, sẽ đưa ra cho các thành viên dự họp chấm lại sau đó chia bình quân.

2. Những đề tài, sáng kiến có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng đạt yêu cầu và được các thành viên Hội đồng Khoa học, sáng kiến các cấp bỏ phiếu đồng ý đạt tỷ lệ từ 80% trở lên (riêng đối với cấp toàn quốc phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ từ 90% trở lên) sẽ được đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành văn bản xác nhận đã được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp và các hình thức khen thưởng.

3. Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Hướng dẫn số 194/HD-HĐKHSK ngày 18 tháng 11 tháng 2022 của Hội đồng Khoa học, sáng

kiến tỉnh về việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn thực hiện việc xét công nhận sáng kiến, đánh giá, xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến để phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các địa phương, đơn vị phản ánh về Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ (cơ quan Thường trực của Hội đồng Khoa học, sáng kiến tỉnh) để tổng hợp trình Hội đồng nghiên cứu, bổ sung, sửa đổi kịp thời./.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Thành viên Hội đồng KHSK tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- Các Doanh nghiệp tham gia khối thi đua;
- Ban TĐKT, Sở Nội vụ;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TĐKT.

**TM. HỘI ĐỒNG KHOA HỌC, SÁNG KIẾN
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thanh Bình**